TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 31-7-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và bà Lê Thị Tuyết Thanh.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2025/TLST-HS ngày 27/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 17/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Anh V, sinh năm 2002 tại Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi cư trú: Xóm M, xã X, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định (nay là xã X, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đặng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 30/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt tù với bản án hình sự số 05/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 24 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/04/2024; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 01/04/2025, tạm giam từ ngày 10/04/2025 đến nay; có mặt.

2. Trần Tuấn V1, sinh năm 2002 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (nay là xã S, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hành Q và bà Kiều Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ ngày 01/04/2025, tạm giam từ ngày 10/04/2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 2, phường Q, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là phường P, tỉnh Ninh Bình); vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phan Xuân T, sinh năm 1958; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/04/2025, Nguyễn Anh V từ nhà đi xe khách đến thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để tìm việc làm. Khi đến khu vực cầu vượt Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, V xuống xe thì gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đi xe môtô nhãn hiệu SH (không đeo biển kiểm soát). V hỏi người đàn ông: "*Có việc gì làm không?*", người này trả lời: "*Có việc gì thích thì về làm với anh*" rồi người đàn ông rủ V mua ma túy mang về bán kiếm lời thì V đồng ý. Sau đó người đàn ông điều khiển xe môtô chở V đi đến nhà nghỉ Ngói Mới thuộc tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, người đàn ông bảo V vào nhà nghỉ thuê phòng rồi bỏ đi. V đi vào nhà nghỉ thuê phòng số 09 rồi quay ra cổng nhà nghỉ đứng đợi, một lát sau người đàn ông quay lại đưa cho V 01 túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và nói: "*Mày cầm vào phòng chia ra thành các gói nhỏ, nếu có ai đến hỏi mua thì bán*". Biết túi nilon người đàn ông đưa là ma túy đá nên V cầm mang về phòng nghỉ, chia số ma túy ra thành các gói nhỏ gồm 01 túi nilon màu trắng và 03 gói giấy bạc màu trắng mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ ngày 01/04/2025, Trần Tuấn V1 đi xe khách từ nhà xuống Hà Nam để tìm việc làm. Khi đến khu vực cầu vượt Đồng Văn thuộc phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, V1 xuống xe đi vào quán nước thì gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi giới thiệu tên là Trường (V1 không rõ lai lịch, địa chỉ). Trong lúc nói chuyện, Trường và V1 bàn với nhau đi mua ma túy đá để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trường đưa cho V1 số tiền 330.000đồng rồi điều khiển xe môtô (không rõ biển kiểm soát) chở V1 đi đến nhà nghỉ Ngói Mới thuộc tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý. Trường bảo V1 đi vào phòng số 09 của nhà nghỉ để mua ma túy. V1 xuống xe đi vào nhà nghỉ đến phòng số 09 thì gặp V, V1 nói với V: "*Tôi lấy đồ cho anh Trường*" rồi đưa cho V số tiền 330.000đồng. Hiểu ý V1 hỏi mua ma túy nên V cầm tiền của V1 rồi lấy gói ma túy đá đựng trong túi nilon màu trắng V đã chia lẻ ra trước đó ra đưa cho V1. V1 cầm túi ma túy cất vào trong túi áo bên trái rồi quay ra thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý đến kiểm tra hành chính nhà nghỉ Ngói Mới phát hiện, bắt giữ quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm:

- Thu giữ tại chỗ của Trần Tuấn V1 01 túi nilon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu giữ của Nguyễn Anh V số tiền 330.000đồng.

- Khám xét khẩn cấp phòng trọ số 09 nhà nghỉ Ngói Mới do Nguyễn Anh V thuê thu giữ trên nóc tủ kê trong phòng 03 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01.

Tại bản Kết luận giám định số 190/KL-KTHS ngày 05/04/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: "*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,375gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,131gam, loại Methamphetamine.".*

Bản Cáo trạng số 109/CT-VKS-PL ngày 26/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) đã truy tố Nguyễn Anh V về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Trần Tuấn V1 về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Anh V và Trần Tuấn V1. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 35, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Anh V; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Trần Tuấn V1; áp dụng chung điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với các bị cáo:

- Hình phạt chính: Xử phạt Nguyễn Anh V từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt Trần Tuấn V1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Anh V từ 03 triệu đồng đến 05 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Trần Tuấn V1.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Anh V và Trần Tuấn V1 đã khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Anh V và Trần Tuấn V1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của người làm chứng, lý lịch tư pháp của các bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/04/2025, tại phòng số 09 nhà nghỉ Ngói Mới thuộc tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý (nay là phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình), lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) Công an tỉnh Hà Nam phối hợp Công an phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý đã bắt giữ quả tang Nguyễn Anh V bán trái phép 0,375gam ma túy loại Methamphetamine cho Trần Tuấn V1 với giá 330.000đồng. Trần Tuấn V1 sau khi đưa tiền cho Nguyễn Anh V để mua ma túy đã cất giấu túi ma túy mua được vào túi áo bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng. Khám xét khẩn cấp phòng số 09 nhà nghỉ Ngói Mới do Nguyễn Anh V thuê thu giữ thêm 0,131gam ma túy loại Methamphetamine V cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh V đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Trần Tuấn V1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Nguyễn Anh V nhân thân xấu do đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích; Trần Tuấn V1 nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Anh V đã bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Tuấn V1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Tuấn V1 có thời gian tham gia quân ngũ và hoàn thành tốt nhiệm vụ; gia đình có hoàn cảnh khó khăn được địa phương nơi cư trú xác nhận nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đã thực hiện và nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Anh V đã thực hiện hành vi phạm tội vì động cơ, mục đích vụ lợi, bất chính nên việc áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục chung. Bị cáo Trần Tuấn V1 không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng, phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết khác của vụ án:

6.1. Đối với bà Nguyễn Thị Thu H, chủ cơ sở nhà nghỉ Ngói Mới tại tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý (nay là phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình), quá trình điều tra đã xác định bà H cho Nguyễn Anh V thuê phòng nghỉ nhưng không biết về việc bị cáo đã mang chất ma túy đến phòng nghỉ để bán trái phép nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà H là có căn cứ. Tuy nhiên, do xác định bà Nguyễn Thị Thu H là người đứng đầu cơ sở cho thuê lưu trú đã buông lỏng quản lý, thiếu kiểm tra, giám sát để xảy ra hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý nên ngày 20/6/2025 Chủ tịch UBND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 12.500.000đồng và tước quyền giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự 06 tháng đối với bà H là phù hợp.

6.2. Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi gặp ở khu vực cầu vượt Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý theo bị cáo Nguyễn Anh V khai là người đã cung cấp số ma túy đá cho bị cáo để chia lẻ, đem bán kiếm lời và người thanh niên tên Trường khoảng 30 tuổi gặp ở khu vực phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên theo bị cáo Trần Tuấn V1 khai là người đã đưa tiền cho bị cáo để mua ma túy của Nguyễn Anh V sau đó cất giấu để sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của những người này, ngoài lời khai của các bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để

chứng minh nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với những người này là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

7.1. Đối với số tiền 330.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Anh V là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

7.2. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 35, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Anh Văn; điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Trần Tuấn Vũ; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 47, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các điều 106, 329, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án áp dụng chung đối với các bị cáo:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Trần Tuấn V1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 54 (*năm mươi tư*) tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/04/2025.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Tuấn V1 27 (*hai mươi bẩy*) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/04/2025.

1.3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Anh V 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 330.000đồng.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy: 02 (*hai*) phong bì đã niêm phong đều có số 90/KTHS, mặt trước các phong bì có ghi lần lượt: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* và *"Mẫu vật hoàn trả KX01"*, mặt sau các phong bì đều có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình ngày 28/7/2025, Ủy nhiệm chi số 126 lập ngày 29/7/2025 tại Kho bạc Nhà nước khu vực V.

3. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Anh V và Trần Tuấn V1 mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn